

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/ 2021/HS-ST
Ngày 31-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Mạnh Hải.

Ông Đoàn Văn Xây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Chu Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2021/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Đoàn Văn H (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 11 tháng 5 năm 1981 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã Hùng S, huyện Tràng Đ, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Tổ 4, khối 1, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Mạnh P, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; vợ: Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1981; con: Có 01 con, sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Có 01 tiền án, bản án số 04/2018/HSST ngày 02/02/2018, Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy bị xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù, đã được xóa án tích. Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 18/9/2021 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1970; nơi cư trú: Số 9, phố M, phường Tam T, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số 16, đường Hùng V,

phường Chi L, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1961; nơi cư trú: Số 4, ngõ 2, đường Lê L, khối 6, phường Vĩnh T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 13/9/2021, Đoàn Văn H sinh ngày 11/5/1981; trú tại tổ 5, khối 1, thị trấn Cao L, huyện Cao L, tỉnh Lạng Sơn, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ENGAAL (SYM ELEGANT) màu đen bạc, biển kiểm soát 30K8-4820 đi quanh khu vực thành phố Lạng S, nhằm mục đích tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến số nhà 9, phố M, phường Tam T, thành phố Lạng S của anh Nguyễn Tiến D, quan sát thấy ngôi nhà đang xây dựng không có người trong giữ tài sản nên Đoàn Văn H dừng xe ở trước cửa nhà rồi đi vào dùng tay bới cát phía dưới cửa tôn và cây cửa thành khe hở đủ người chui qua. Đoàn Văn H quay lại xe mô tô mở cốp xe lấy chiếc kìm bằng kim loại có cán nhựa màu đỏ-đen dài 16cm, rồi chui qua khe hở đã cây để vào trong nhà, khi vào trong nhà Đoàn Văn H quan sát thấy có 01 (một) cuộn dây điện loại ba pha nhãn hiệu PVP, bên ngoài bọc vỏ nhựa màu đen, dài khoảng 25m đang treo ở khu vực cửa tôn, một đầu dây điện kéo ra ngoài phía ngoài cột điện ngay trước cửa nhà, Đoàn Văn H dùng kìm cắt đứt một đầu dây điện cạnh cửa tôn và cắt đứt đầu dây điện còn lại. Đoàn Văn H lấy cuộn dây điện ra ngoài để lên xe mô tô rồi điều khiển xe đi đến khu vực cầu 17/10 thuộc phường Đông K, thành phố Lạng S thì dừng nghỉ ở đó. Đến khoảng 08 giờ 00 phút sáng cùng ngày, Đoàn Văn H điều khiển xe mô tô chở cuộn dây điện vừa trộm cắp được đến cửa hàng thu mua phế liệu địa chỉ số 1, đường Hùng V, phường Chi L, thành phố Lạng S bán số dây điện trên cho chị Nguyễn Thị C được 280.000đ (hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 116/KL-HĐGTSTT ngày 15/9/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự, xác định 25m dây điện ba pha, vỏ ngoài bằng nhựa đen, nhãn hiệu PVP, bên trong có 4 lõi dây bằng đồng có giá trị: 2.622.500đ (hai triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Tại Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng S, Đoàn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 158/CT-VKSTP, ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đoàn Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn H thừa nhận: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 13/9/2021, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô đi quanh khu vực thành phố Lạng S, nhằm mục đích tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp, khi bị cáo đi đến số nhà 9, phố M, phường Tam T, thành phố Lạng S thấy không có người trông coi, bị cáo đã trộm cắp được 01 (một) cuộn dây điện loại ba pha nhãn hiệu PVP, bên ngoài bọc

vỏ nhựa màu đen, dài khoảng 25m. Đến khoảng 08 giờ 00 phút sáng cùng ngày, bị cáo chở cuộn dây điện vừa trộm cắp được đem đến cửa hàng thu mua phế liệu địa chỉ số 1, đường Hùng V, phường Chi L, thành phố Lạng S bán cho chị Nguyễn Thị C được số tiền 280.000đ (hai trăm tám mươi nghìn đồng). Tiền bán tài sản được, bị cáo đã chi tiêu hết.

Bị hại ông Nguyễn Tiến D vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn xin xét xử vắng mặt ông đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật và buộc bị cáo phải bồi thường cho ông giá trị tài sản là 2.622.500đ (hai triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Bị cáo nhất trí bồi thường giá trị tài sản theo đề nghị của bị hại ông Nguyễn Tiến D.

Tại Cơ quan Điều tra, tại đơn xin xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Thảo trình bày: Ngày 13/9/2021 chị đang bán hàng thì có một nam thanh niên xách theo một cuộn dây điện màu đen vào quán, người này nói với chị “bán dây điện”, chị lấy cuộn dây đó mang lên cân có 14kg, chị trả cho người này số tiền 280.000 đồng. Khi mua, chị không hỏi về nguồn gốc cuộn dây điện và người bán cũng không nói với chị là tài sản do trộm cắp mà có, chị không có yêu cầu gì.

Tại Cơ quan Điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân T trình bày: Đoàn Văn H là cháu của vợ ông, sinh sống tại khối 2, thị trấn Cao L, huyện Cao L, tỉnh Lạng Sơn. Thấy Đoàn Văn H không có phương tiện đi lại nên ông có cho mượn chiếc hiệu ENGAAL (SYM ELEGANT) màu đen bạc, biển kiểm soát 30K8-4820. Chiếc xe ông mua vào năm 2010 ở Hà Nội, vì xe cũ nên ông không làm thủ tục sang tên đổi chủ, ông không biết Đoàn Văn H sử dụng chiếc xe đi trộm cắp tài sản của người khác. Ngày 12/11/2021 ông đã được cơ quan Điều tra trả lại chiếc xe, ông không có đề nghị gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Văn H mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có điều kiện thi hành.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Đoàn Văn H phải có trách nhiệm bồi thường giá trị cuộn dây điện ba pha 25m, vỏ ngoài bằng nhựa đen, nhãn hiệu PVP, bên trong có 4 lõi dây bằng đồng có giá trị: 2.622.500đ (hai triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) cho bị hại ông Nguyễn Tiến D.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; đề nghị:

Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) chiếc kim cầm tay, cán nhựa màu đỏ-đen, dài 16cm.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1209, màu đen số IMEI:353542026125983.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng S. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về chứng cứ tài liệu trong vụ án được thu thập, bảo quản đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản làm việc, biên bản xác định hiện trường, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đoàn Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản, theo giá của Hội đồng định giá tài sản tố tụng Hình sự trị giá cuộn dây điện ba pha, trị giá: 2.622.500đ (hai triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đoàn Văn H là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, vì vậy hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nêu trên cần xem xét những yếu tố liên quan đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các yếu tố khác có liên quan của bị cáo, trên cơ sở xem xét lời đề nghị, luận tội của Viện kiểm sát.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy; đã từng bị kết án về tội Trộm cắp tài sản nhưng đều đã được xóa án tích, nên được coi là người có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, trong gia đình bị cáo có bố là ông Đoàn Văn P được Nhà nước tặng thưởng Huy chương hạng nhì nên bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết, để bị cáo giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần răn đe và phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh tại địa phương ngày 12/10/2021, xác định bị cáo không có tài sản cá nhân gì, không có thu nhập. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đoàn Văn H phải có trách nhiệm bồi thường giá trị cuộn dây điện ba pha, trị giá: 2.622.500đ (hai triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) cho ông Nguyễn Tiến D.

[11] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị C không có yêu cầu gì đối với bị cáo, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết;

[12] Đối với chiếc xe biển kiểm soát 30K8-4820, quá trình điều tra xác định ông Nguyễn Xuân T là chủ sở hữu, ông đã cho bị cáo mượn để sử dụng, ông không biết bị cáo mượn xe sử dụng có liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 12/11/2021 ông đã được cơ quan Điều tra trả lại chiếc xe trước khi vụ án đưa ra xét xử nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[13] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1209, màu đen số IMEI:353542026125983, thu giữ của bị cáo xác định không liên quan đến việc phạm tội trả lại cho bị cáo. Đối với 01 (một) chiếc kim cầm tay, cán nhựa màu đỏ-đen, dài 16cm là công cụ liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy.

[14] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo, về trách bồi thường dân sự đúng quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn H mức án 09 (chín) tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 18/9/2021.
3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại là ông Nguyễn Tiến D số tiền 2.622.500đ (hai triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thi hành xong khoản tiền trên thì còn phải trả lãi tương ứng với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) chiếc kim cầm tay, cán nhựa màu đỏ-đen, dài 16cm.
- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1209, màu đen số IMEI:353542026125983.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19 tháng 11 năm 2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng S và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng S).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Đoàn Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; tổng cộng số tiền là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại ông Nguyễn Tiến D, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị C, ông Nguyễn Xuân T vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng S, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng S, tỉnh Lạng Sơn;
- CC THADS TP. Lạng S, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, HCTP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Nguyệt